|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM  **LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 17/CTr-LĐLĐ | *Bình Định, ngày 23 tháng 11 năm 2021* |

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG  
Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về**

**“Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”**

­­­

Để thực hiện tốt Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới” và Chương trình hành động số 02/CTr-BCH, ngày 20/7/2021 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện với những nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Cụ thể hóa các nội dung và tổ chức thực hiện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới” và Chương trình hành động số 02/CTr-BCH, ngày 20/7/2021 của Ban chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn tỉnh trong tình hình mới.

Tạo sự đồng thuận, chuyển biến rõ nét về nhận thức, hành động của các cấp công đoàn, cán bộ, đoàn viên, người lao động (ĐVNLĐ) trong tỉnh về việc đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam.

Việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động phải đảm bảo vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng; sự phối hợp có hiệu quả của các cấp chính quyền, các ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp; sự vào cuộc quyết liệt của các cấp công đoàn tạo ra sức mạnh tổng hợp để thực hiện thành công Nghị quyết của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Ban chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam.

##### **II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU**

**1. Chỉ tiêu hàng năm**

- Phấn đấu hàng năm có hơn 90% ĐVNLĐ trong các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp và hơn 65% trở lên ĐVNLĐ trong các doanh nghiệp được tham gia học tập, quán triệt, tiếp nhận thông tin về chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Phấn đấu có 90% trở lên doanh nghiệp nhà nước và 70% trở lên doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; 100% cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức; 100% doanh nghiệp nhà nước và 60% trở lên doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tổ chức hội nghị người lao động và các hình thức dân chủ khác theo quy định của pháp luật.

- Phấn đấu có 20% số đoàn viên trở lên được hưởng các sản phẩm, dịch vụ ưu đãi từ các đối tác đã ký kết chương trình phối hợp; 100% đoàn viên được thăm hỏi, tặng quà khi có hoàn cảnh khó khăn; 75% đoàn viên, người lao động được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tham quan, nghỉ mát do công đoàn tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

- Phấn đấu có 65% công đoàn các cấp đề xuất, tham gia với cơ quan chức năng và chuyên môn cùng cấp xây dựng chính sách, pháp luật, các quy chế, quy định về đào tạo chuyển đổi nghề; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Công đoàn Bình Định phối hợp, liên kết với doanh nghiệp và công đoàn cơ sở đào tạo chuyển đổi nghề cho người lao động; tuyên truyền, vận động 60% trở lên đoàn viên ở doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng nghề.

- Phấn đấu bình quân mỗi năm tăng thêm 5.000 đoàn viên công đoàn.

- Phấn đấu bình quân mỗi công đoàn cơ sở giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp (đối với những nơi có tổ chức cơ sở đảng và còn nguồn phát triển).

- Phấn đấu có 90% trở lên công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; 85% trở lên công đoàn cơ sở khu vực nhà nước và 60% trở lên công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Công đoàn cơ sở được sử dụng 75% số thu kinh phí công đoàn của đơn vị vị theo lộ trình Tổng Liên đoàn quy định; 100% các cấp công đoàn thực hiện công khai tài chính theo quy định của Tổng Liên đoàn; 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được kiểm tra, quyết toán tài chính đồng cấp.

**2. Chỉ tiêu theo giai đoạn**

**\* Đến năm 2023**

- Phấn đấu phát triển, kết nạp mới 19.000 đoàn viên; 100% doanh nghiệp có từ 25 công nhân lao động trở lên thành lập tổ chức công đoàn.

- Phấn đấu có 100% công đoàn cơ sở khu vực hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước, 70% trở lên công đoàn cơ sở ngoài khu vực Nhà nước đủ điều kiện thành lập được Ban nữ công quần chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Phấn đấu 100% doanh nghiệp nhà nước, 70% trở lên doanh nghiệp ngoài nhà nước, đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể.

- Phấn đấu có ít nhất 65% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng sẽ có đại diện công đoàn tham gia.

- Phấn đấu thu tài chính công đoàn đạt 90% trở lên so với số phải thu kinh phí và đoàn phí công đoàn; 100% các đơn vị kinh tế, sự nghiệp của tổ chức công đoàn được đổi mới, sắp xếp hướng tới hoạt động hiệu quả.

**\* Đến năm 2025**

- Phấn đấu có 105.000 đoàn viên công đoàn, hầu hết doanh nghiệp có 25 lao động trở lên có tổ chức công đoàn.

- Phấn đấu có 80% trở lên các doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể.

- Phấn đấu có ít nhất 68% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng sẽ có đại diện công đoàn tham gia.

**\* Đến năm 2030**

- Phấn đấu có 130.000 đoàn viên công đoàn; nơi chưa có tổ chức đại diện người lao động thì phần lớn người lao động được tập hợp, tham gia một số hoạt động của Công đoàn Việt Nam.

- Phấn đấu có 85% trở lên các doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể.

- Phấn đấu có ít nhất 75% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng sẽ có đại diện công đoàn tham gia.

**\* Đến năm 2045**

- Hầu hết người lao động tại cơ sở là đoàn viên Công đoàn Việt Nam; phấn đấu 99% doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể.

- Phấn đấu có ít nhất 99% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng sẽ có đại diện công đoàn tham gia.

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

**1. Tổ chức quán triệt, học tập Nghị quyết 02, Chương trình hành động và tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, giác ngộ giai cấp, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc cho ĐVNLĐ**

LĐLĐ tỉnh tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với cấp ủy, chính quyền các cấp tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam, trọng tâm là Nghị quyết số 02 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; Kết luận số 79-KL/TW, ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”; Chỉ thị số 52-CT/TW, ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất”, cùng các chỉ thị, nghị quyết khác có liên quan. Chủ động đề xuất và tham gia kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công nhân, công đoàn.

Các cấp công đoàn trong tỉnh chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền để người sử dụng lao động, cán bộ, ĐVNLĐ nhận diện các hành vi lợi dụng việc thành lập và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp để xâm phạm an ninh quốc gia, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Tiếp tục triển khai các cấp công đoàn và vận động ĐVNLĐ thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị, gắn với thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ”; triển khai sâu rộng chuyên đề toàn khóa Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị, lịch sử quan trọng của Đảng, đất nước và của tổ chức Công đoàn Việt Nam. Qua đó, giúp ĐVNLĐ nhận thức sâu sắc, toàn diện về giai cấp, về Đảng, về Công đoàn và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, khích lệ lòng yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức công dân, trách nhiệm xã hội và chấp hành pháp luật, giữ vững bản lĩnh chính trị; tiếp tục triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng, lôi kéo, kích động công nhân, người lao động ngừng việc tập thể, đình công trái pháp luật, gây rối, làm mất an ninh, trật tự.

Tiếp tục phát triển các loại hình truyền thông, mạng xã hội trong công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thông tin và triển khai thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động (Bản tin, Website, Zalo, fanpage,…), nâng cao hiệu quả ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ số, công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền. Thường xuyên củng cố, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên công đoàn và nắm bắt dư luận xã hội trong hệ thống công đoàn của tỉnh.

Phát huy vai trò của Trung tâm Tư vấn pháp luật Công đoàn Bình Định, tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tư vấn pháp luật cho ĐVNLĐ, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền lưu động đưa chính sách pháp luật về cơ sở.

Phát huy hoạt động của Nhà Văn hóa Lao động tỉnh, tiếp tục đưa hoạt động văn hóa về cơ sở, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ ĐVNLĐ ở các khu công nghiệp, các địa bàn vùng sâu, vùng xa trong tỉnh.

**2. Nâng cao vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, người lao động**

Đổi mới và nâng cao chất lượng tham gia đóng góp ý kiến bổ sung, sửa đổi, xây dựng hoàn thiện các chính sách, pháp luật về lao động, Công đoàn và các chính sách, pháp luật khác có liên quan đến người lao động. Chủ động, đề xuất và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐVNLĐ và tổ chức Công đoàn; kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

Chủ động đề xuất chính quyền, các cơ quan, ban, ngành đồng cấp ký kết các chương trình, quy chế phối hợp, kế hoạch hoạt động nhằm kịp thời chăm lo, bảo vệ quyền lợi, giải quyết những vấn đề khó khăn, bức thiết của ĐVNLĐ, như môi trường làm việc, xử lý các tình huống đột xuất ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập của người lao động; đảm bảo an ninh trật tự các khu công nghiệp, khu kinh tế. Tăng cường tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo cấp ủy, chính quyền với ĐVNLĐ và người sử dụng lao động ở cấp tỉnh, huyện, thị, thành phố, ngành, ở các khu công nghiệp, khu kinh tế.

Xác định rõ nội dung, mục tiêu hoạt động chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho ĐVNLĐ. Chủ động đề xuất, thương lượng với người sử dụng lao động đưa vào Thỏa ước Lao động tập thể những điều, khoản có lợi cho người lao động so với quy định của pháp luật về lao động; có cơ chế phù hợp hỗ trợ đoàn viên được tham quan, nghỉ mát. Chủ động đôn đốc các đơn vị có liên quan xây dựng thiết chế công đoàn tại khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo đúng tiến độ đề ra.

Xây dựng mới và phát huy các mô hình hoạt động hiệu quả như: Nâng cao “Chất lượng bữa ăn ca”; Chương trình “Phúc lợi đoàn viên”; Chương trình “Tết Sum vầy”, hoạt động “Tháng Công nhân”, “Tháng hành động An toàn vệ sinh lao động. Triển khai và thực hiện có hiệu quả Quỹ mái ấm công đoàn của tỉnh; cho vay vốn giải quyết việc làm thông qua các Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm; các hoạt động thăm hỏi, trợ giúp thông qua các Quỹ xã hội từ thiện, Quỹ Tấm lòng vàng của tổ chức Công đoàn.

Hướng dẫn, hỗ trợ ĐVNLĐ giải quyết tranh chấp lao động; tham gia trong quá trình giải quyết tranh chấp lao động theo quy định của pháp luật; thực hiện đại diện cho người lao động khởi kiện tại Tòa án khi quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động bị xâm phạm.

Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ XIII, đã được cụ thể hóa thành các chương trình hành động, như: Chương trình về “Nâng cao năng lực, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động giai đoạn 2018 - 2023”; Chương trình về “Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh”; Chương trình về “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”; Chương trình về “Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế công đoàn, chống thất thu tài chính công đoàn”.

**3. Tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động cho người lao động**

Các cấp công đoàn chủ động đề xuất với người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, hỗ trợ kinh phí mở lớp đào tạo nâng cao tay nghề hoặc cử người lao động tham gia các lớp học nghề. Phối hợp tổ chức các cuộc thi nâng cao tay nghề, thợ giỏi trong công nhân lao động. Có các hình thức động viên, khuyến khích người lao động nâng cao kiến thức, học thêm ngoại ngữ, tin học... để dễ dàng tiếp cận với công nghệ, máy móc hiện đại, tăng cơ hội ổn định việc làm hoặc tìm kiếm việc làm mới tốt hơn.

Tuyên truyền, vận động ĐVNLĐ tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ học vấn, tay nghề, kỹ năng nghề nghiệp gắn với các phong trào “Ôn lý thuyết - Luyện tay nghề”, “Thi thợ giỏi”; chương trình học tập “Nâng cao hiểu biết chính trị - pháp luật”.

Nâng cao hiệu quả hoạt động Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp Công đoàn Bình Định; đồng hành cùng doanh nghiệp trong công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo phương châm Nhà nước, doanh nghiệp, người lao động cùng thực hiện.

Tăng cường tuyên truyền, vận động người lao động nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, rèn luyện tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động thích ứng với môi trường lao động mới và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

**4. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tập hợp, vận động đoàn viên, người lao động; tập trung phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở**

Thành lập ban chỉ đạo phát triển đoàn viên và thành lập CĐCS trong các cấp công đoàn. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp Công đoàn trong tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền có tính thuyết phục cao, tập hợp rộng rãi các đối tượng công nhân, người lao động vào tổ chức Công đoàn trên tinh thần dân chủ, tự nguyện. Nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các cấp; xây dựng, triển khai nhân rộng các mô hình hoạt động thiết thực, hiệu quả để người lao động thấy được lợi ích của mình khi trở thành đoàn viên.

Chỉ đạo Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phối hợp với ngành chức năng khảo sát, rà soát, nắm bắt hồ sơ đăng ký thành lập mới doanh nghiệp để vận động thành lập CĐCS ngay sau khi doanh nghiệp bắt đầu hoạt động. Vận động, thuyết phục để người sử dụng lao động hiểu đúng về tổ chức Công đoàn Việt Nam, ủng hộ và đảm bảo quyền của người lao động trong việc thành lập CĐCS tại doanh nghiệp.

Tiếp tục đổi mới quy trình, thủ tục kết nạp đoàn viên và thành lập CĐCS trong doanh nghiệp theo hướng linh hoạt, chủ động, kịp thời, thiết thực; đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên và thành lập CĐCS ở các doanh nghiệp theo Chương trình phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS giai đoạn 2018-2023 của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

Tích cực ứng dụng phần mềm quản lý số trong công tác quản lý đoàn viên Công đoàn, đảm bảo cập nhật, nắm bắt kịp thời tình hình di biến động của ĐVNLĐ trên địa bàn tỉnh.

**5. Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức; xây dựng đội ngũ cán bộ Công đoàn chuyên nghiệp, đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới**

Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức, bộ máy của công đoàn các cấp trong tỉnh bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; điều chỉnh nhiệm vụ của các cấp công đoàn theo hướng tập trung vào các nhiệm vụ cốt lõi, trọng tâm, phù hợp với đặc thù từng cấp và sự phát triển của lực lượng lao động trên địa bàn tỉnh.Tập trung củng cố, kiện toàn các CĐCS yếu kém, hoạt động chưa hiệu quả và có biện pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ cán bộ công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp. Đổi mới việc theo dõi, đánh giá, xếp loại chất lượng công đoàn phù hợp với yêu cầu tình hình mới.

Tăng cường phối hợp với cấp ủy, chính quyền, cơ quan chuyên môn quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn bảo đảm về số lượng, nâng cao về chất lượng, nhất là đội ngũ cán bộ công đoàn chủ chốt các cấp. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp phù hợp từng vị trí công tác tại từng cấp, từng đơn vị, doanh nghiệp; tham mưu, đề xuất cơ chế đãi ngộ phù hợp, kịp thời và thường xuyên để tăng tính khuyến khích, động viên sự cống hiến, nhiệt tình của đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp trong tỉnh. Chủ động, phối hợp giới thiệu với cấp ủy những cán bộ công đoàn đủ điều kiện, tiêu chuẩn, năng lực đề bạt, điều động, luân chuyển, trong đó quan tâm đến cán bộ nữ, cán bộ trưởng thành từ công nhân.

Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo và tổ chức hoạt động công đoàn theo hướng khoa học, hướng về cơ sở, phù hợp với từng đối tượng ĐVNLĐ. Xây dựng kế hoạch và triển khai chuyển đổi số, hệ thống đào tạo và bồi dưỡng trực tuyến, hệ thống phòng họp trực tuyến...

Quan tâm chỉ đạo việc thành lập, củng cố kiện toàn và đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công quần chúng, nhất là trong các doanh nghiệp để thực hiện tốt việc chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của lao động nữ nhằm phát huy tốt vai trò của nữ giới trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và trong gia đình.

**6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong hoạt động Công đoàn**

Ban chấp hành, ban thường vụ và ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công đoàn; nâng cao vai trò hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, chỉ thị, nghị quyết và các quy định của công đoàn về công tác kiểm tra, giám sát trong tổ chức công đoàn.

Ủy ban kiểm tra chủ động tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ công đoàn xây dựng lịch tiếp ĐVNLĐ, xử lý kỷ luật, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền công đoàn và tham gia với cơ quan chức năng giải quyết các đơn thư liên quan đến quyền, lợi ích của ĐVNLĐ.

**7. Nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu với cấp ủy Đảng lãnh đạo công tác phát triển đảng viên, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị- xã hội trong doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước; nâng cao hiệu quả Đảng lãnh đạo tổ chức công đoàn tại doanh nghiệp; quan tâm thành lập tổ chức công đoàn để tạo tiền đề thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội khác.

Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy đảng giới thiệu, bồi dưỡng ĐVNLĐ ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho ĐVNLĐ; đề nghị với cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan chuyên môn quy hoạch, đào tạo, bố trí, tạo điều kiện cho cán bộ, ĐVNLĐ ưu tú đủ tiêu chuẩn tham gia cấp ủy đảng, hội đồng nhân dân các cấp, bổ nhiệm làm lãnh đạo cơ quan, địa phương, ngành và quản lý doanh nghiệp. Phối hợp với cơ quan chức năng tham gia vào quá trình thực thi pháp luật bảo đảm để tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp ra đời và hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, tuân thủ pháp luật. Phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng tổ chức đại diện của người lao động tại doanh nghiệp để xâm phạm quyền, lợi ích của người lao động và doanh nghiệp, gây mất an ninh, trật tự.

Vận động ĐVNLĐ tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, thường xuyên và kiên quyết đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng và tổ chức Công đoàn, gắn với thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Mỗi cấp công đoàn làm tốt việc phát hiện, tham gia đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, quan liêu, tham nhũng, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cấp ủy đảng, chính quyền và công đoàn các cấp.

Tham gia giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị. Tăng cường giám sát các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐVNLĐ để tổ chức giám sát cấp ủy đảng, chính quyền cùng cấp về việc chỉ đạo triển khai thực hiện trong phạm vi quản lý; lựa chọn các nội dung mà người lao động bức xúc, quan tâm.

Tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị. Công đoàn các cấp ban hành quy định cụ thể về trách nhiệm, nội dung, phương pháp, quy trình tham gia góp ý đối với Đảng, chính quyền, bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, trung thực, có tính xây dựng.

**8. Đổi mới, sáng tạo và nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong đoàn viên, người lao động**

Các cấp công đoàn chủ động xây dựng và triển khai thực hiện quy chế phối hợp với người sử dụng lao động nhằm thúc đẩy các phong trào thi đua.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của ĐVNLĐ về ý nghĩa của phong trào thi đua; chủ động xây dựng và triển khai thực hiện quy chế phối hợp với người sử dụng lao động nhằm thúc đẩy các phong trào thi đua, gắn với thực hiện Chỉ thị 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”, hướng mạnh về cơ sở, bám sát nhiệm vụ chính trị tại ngành, địa phương, doanh nghiệp và chủ đề thi đua giai đoạn 2020 -2025 “Đổi mới sáng tạo, thi đua thúc đẩy năng suất lao động, phát triển bền vững đất nước”.

Đổi mới việc phát động và triển khai phong trào thi đua theo hướng thiết thực, hiệu quả, sát hợp từng đối tượng, từng lĩnh vực. Gắn tiêu chí thi đua với triển khai có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của ĐVNLĐ. Nâng cao trách nhiệm của ban thường vụ, ban chấp hành công đoàn trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, cuộc vận động; giới thiệu các mô hình hay, cách làm hiệu quả để nhân rộng, học tập và làm theo.

Tổ chức triển khai đồng bộ các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do các cấp, các ngành phát động, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương theo tinh thần Nghị quyết XX của tỉnh Đảng bộ. Tiếp tục phát triển phong trào thi đua “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo” sát hợp với từng khu vực, từng đối tượng, trọng tâm là “Năng suất cao hơn, chất lượng tốt hơn” trong khu vực sản xuất kinh doanh; phong trào “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt” trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hiệu quả công tác và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Đổi mới công tác tổng kết, đánh giá phong trào thi đua, biểu dương khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, quan tâm đến người lao động trực tiếp và các tập thể lao động quy mô nhỏ. Chú trọng phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình hoạt động hiệu quả, an toàn trong các cấp công đoàn và toàn xã hội.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế thi đua, khen thưởng, các tiêu chí đánh giá thi đua trong hệ thống công đoàn tỉnh phù hợp với tình hình mới.

**9. Xây dựng nguồn lực tài chính đủ mạnh để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn**

Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát việc thực hiện đóng kinh phí công đoàn của chủ doanh nghiệp, thủ trưởng các cơ quan đơn vị thực hiện trách nhiệm đóng kinh phí công đoàn theo qui định của Luật Công đoàn, Nghị định số 191/2013/NĐ-CP của Chính phủ; nâng cao hiệu quả công tác thu tài chính Công đoàn, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các nguồn thu kinh phí Công đoàn, đoàn phí Công đoàn,... Phân phối nguồn thu theo đúng quy định của Tổng liên đoàn.

Công tác chi tài chính công đoàn phải chặt chẽ, có kế hoạch, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Chú trọng chi cho các nhiệm vụ trọng tâm, các hoạt động mang lại lợi ích thiết thực cho ĐVNLĐ và tổ chức Công đoàn; xây dựng (bổ sung, sửa đổi) quy chế chi tiêu nội bộ, kế hoạch tài chính (theo chương trình công tác hàng năm), chứng từ chi tiêu phải kiểm soát đảm bảo hợp pháp, hợp lệ, mở đầy đủ sổ sách kế toán theo quy định của Nhà nước, Tổng Liên đoàn.

Tổ chức các hội nghị tập huấn, sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản Công đoàn; đề ra những biện pháp nâng cao hiệu quả thu, chi tài chính công đoàn. Khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn; thực hiện nghiêm xử phạt, kỷ luật đối với cá nhân, đơn vị vi phạm quy định về quản lý tài chính, tài sản Công đoàn.

**10. Tăng cường và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội với Công đoàn**

Phối hợp với các sở, ban, ngành đoàn thể xây dựng Chương trình phối hợp, tăng cường trách nhiệm giữa các đơn vị trong việc chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn các cấp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐVNLĐ trong cơ quan, đơn vị.

Tăng cường phối hợp với các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội trong thực hiện QĐ số 217-QĐ/TW và QĐ số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

Xây dựng các chương trình phối hợp, thỏa thuận hợp tác có tính lâu dài, toàn diện với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, tạo sức mạnh tổng hợp để chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho ĐVNLĐ.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Liên đoàn Lao động tỉnh**

Giao Ban Tuyên giáo - Nữ công tham mưu cho Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đề xuất Tỉnh ủy tổ chức nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết; xây dựng văn bản chỉ đạo các cấp ủy Đảng triển khai thực hiện Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị *(quý IV/2021).*

Giao Ban Tuyên giáo - Nữ công tham mưu cho Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn nghiên cứu, quán triệt, thông tin tuyên truyền về Nghị quyết 02 của Bộ Chính Trị và tổ chức thực hiện Chương trình hành động trong toàn hệ thống công đoàn tỉnh *(năm 2021).*

Giao Ban Tuyên giáo - Nữ công LĐLĐ tỉnh chủ trì, phối hợp với các ban chuyên đề tham mưu theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động; tham mưu sơ kết, tổng kết, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh và Tổng Liên đoàn *(thường xuyên hàng năm phù hợp với các giai đoạn thực hiện đề án).*

Văn phòng và các ban LĐLĐ tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn, theo dõi đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương hành động của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh ở các cấp công đoàn đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tham mưu các hoạt động phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội để triển khai các nhiệm vụ của Chương trình hành động. *(thường xuyên hàng năm theo tiến độ thực hiện đề án).*

Các ban LĐLĐ tỉnh theo chức năng nhiệm vụ căn cứ vào Chương trình hành động tham mưu xây dựng kế hoạch chuyên đề để tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với yêu cầu thực tiễn *(hàng năm).*

**Bản tin Công đoàn Bình Định, trang thông tin điện tử công đoàn, zalo, fanpage công đoàn các cấp chủ động** thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cán bộ, ĐVNLĐ và nhân dân về Nghị quyết 02 và Chương trình hành động, tuyên truyền sâu rộng kết quả triển khai thực hiện Chương trình *(thường xuyên hàng năm phù hợp với các giai đoạn thực hiện đề án).*

**2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

Căn cứ Chương trình hành động của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, xây dựng kế hoạch triển khai tới toàn thể cán bộ, ĐVNLĐ tại địa phương, ngành, đơn vị trực thuộc *(hoàn thành tháng 01/2022)*

Chủ động tham mưu cấp ủy, phối hợp với chính quyền, lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình hành động; phối hợp với chính quyền và các lực lượng xã hội đầu tư nguồn lực và các điều kiện để đảm bảo thực hiện Chương trình hành động ở địa phương, cơ quan, đơn vị *(thường xuyên hàng năm phù hợp với các giai đoạn thực hiện đề án).*

Tổ chức triển khai và chỉ đạo các CĐCS trực thuộc tổ chức nghiên cứu, học tập và xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Nghị quyết 02; chú trọng việc kiểm tra, sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện; định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo kết quả thực hiện về LĐLĐ tỉnh *(thường xuyên hàng năm phù hợp với các giai đoạn thực hiện đề án).*

**3. Công đoàn cơ sở trực thuộc**

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, xây dựng kế hoạch thực hiện, đồng thời cụ thể hóa thành nhiệm vụ hàng năm phù hợp với các giai đoạn để tổ chức triển khai đến cán bộ, ĐVNLĐ của đơn vị mình.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tổng LĐLĐ Việt Nam;  - Tỉnh uỷ Bình Định  - Ban Dân vận Tỉnh uỷ; Báo cáo  - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;  - Các đ/c ủy viên BCH LĐLĐ tỉnh;  - Các ban LĐLĐ tỉnh;  - Các cấp công đoàn trong tỉnh;  - Đơn vị SN trực thuộc LĐLĐ tỉnh; |  | **TM. BAN CHẤP HÀNH**  **CHỦ TỊCH**  (Đã ký)  **Nguyễn Mạnh Hùng** |
| - Lưu: VT, Ban TG-NC. |  |  |
|  |  |  |

**PHỤ LỤC**

**Phân công thực hiện nhiệm vụ chủ yếu của Chương trình hành động**

**thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TƯ, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị**

*(Kèm theo Chương trình hành động số 17/CTr-LĐLĐ*

*ngày 23/11/2021 của LĐLĐ tỉnh Bình Định)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nhiệm vụ** | **Đơn vị tham mưu** | **Thời gian** | **Cấp quyết định** |
| 1 | Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đề án “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn tỉnh Bình Định trong tình hình mới” | Ban Tổ chức - Kiểm tra | 2021 | Ban Thường vụ Tỉnh ủy |
| 2 | Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 02/Ctr-BCH ngày 20/7/2021 của Tổng Liên đoàn. | Ban Tuyên giáo - Nữ công | 2021 | Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh |
| 3 | Tham mưu cho Tỉnh ủy văn bản chỉ đạo các cấp ủy Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho Công nhân lao động. | Ban Tuyên giáo - Nữ công | 2022 | Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh |
| 4 | Củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên công đoàn các cấp | Ban Tuyên giáo - Nữ công | 2021 | Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh |
| 5 | Thành lập Ban chỉ đạo phát triển đoàn viên và CĐCS | Ban Tổ chức - Kiểm tra | 2021 | Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh |
| 6 | Kế hoạch sắp xếp tổ chức và hoạt động công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh theo hướng tinh gọn, hiệu quả. | Ban Tổ chức - Kiểm tra | 2022 | Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh |
| 7 | Kế hoạch chuyển đổi số Công đoàn Bình Định giai đoạn 2021-2025, hướng đến 2030. | Văn phòng | 2021-2023 | Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh |
| 8 | Kế hoạch Cải cách hành chính và xây dựng văn hoá công sở trong hệ thống công đoàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 | Văn phòng, Ban Tuyên giáo - Nữ công | 2021 | Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh |
| 9 | Kế hoạch “Tăng cường tuyên truyền để người sử dụng lao động, công nhân, người lao động nhận diện các hành vi lợi dụng việc thành lập và hoạt động của tổ chức người lao động tại doanh nghiệp để xâm phạm an ninh quốc gia, gây mất an ninh trật tự”. | Ban Tuyên giáo - Nữ công | 2022 | Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh |
| 10 | Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 79-KL/TW ngày 25/12/1013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW” Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” | Ban Tuyên giáo - Nữ công | 2023 | Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh |
| 11 | Hướng dẫn về tiêu chuẩn, quy trình, trách nhiệm của Ban Chấp hành công đoàn cơ sở trong việc bảo đảm, giới thiệu, bồi dưỡng đoàn viên ưu tú kết nạp đảng viên. | Ban Tổ chức - Kiểm tra | 2022 | Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh |
| 12 | Rà soát sửa đổi, bổ sung Quy chế thi đua khen thưởng trong hệ thống Công đoàn tỉnh phù hợp với tình hình mới. | Ban Chính sách PL và QHLĐ | 2022 | Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh |
| 13 | Kế hoạch điều động, luân chuyển cán bộ công đoàn trong hệ thống Công đoàn Bình Định | Ban Tổ chức - Kiểm tra | 2022 | Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh |
| 14 | Xây dựng, chuẩn hoá các quy trình nội bộ trong công tác chuyên môn nghiệp vụ của tổ chức công đoàn (quy trình ban hành văn bản; quy trình thành lập CĐCS; quy trình công nhận BCH, BTV, bổ sung uỷ viên BCH, BTV; quy trình tiếp hồ sơ thi đua khen thưởng, kỷ luật; quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo;…) | Các ban LĐLĐ tỉnh | 2022 | Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh |
| 15 | Quy chế làm việc của Cơ quan LĐLĐ tỉnh | Văn phòng | 2021 | Thường trực LĐLĐ tỉnh |
| 16 | Kế hoạch truyền thông Công đoàn Bình Định nhiệm kỳ 2023-2028 | Ban Tuyên giáo - Nữ công | 2023 | Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh |